

Số: 309/KH-UBND

Uông Bí, ngày 02 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố Uông Bí

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Quy hoạch năm 2017; Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Để triển khai thực hiện tốt công tác lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố Uông Bí đạt chất lượng và đảm bảo đúng thời gian quy định, UBND thành phố Uông Bí xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố Uông Bí được lập nhằm đánh giá hiện trạng sử dụng đất; tình hình kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố; đồng thời cụ thể hóa các chỉ tiêu sử dụng đất trong năm 2025 theo Phương án của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 27/11/2023;

- Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố được phê duyệt là cơ sở pháp lý để thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xây dựng phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm tại địa phương... nhằm phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của Thành phố và phục vụ công tác quản lý, sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Yêu cầu

- Đánh giá chính xác kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố;

- Triển khai lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025 theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2024;

- Hoàn thiện hồ sơ kế hoạch sử dụng đất báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 31/12/2024;

- Việc lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 phải đảm bảo theo quy định tại

Điều 67 Luật Đất đai 2024 và đảm bảo nguyên tắc phù hợp với điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của thành phố Uông Bí đã được UBND tỉnh phê duyệt;

- Kế hoạch sử dụng đất phải bảo đảm sự tham gia của các phòng, ban, ngành có liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân có liên quan về kế hoạch sử dụng đất; bảo đảm công khai, minh bạch.

II. NỘI DUNG

1. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024

Rà soát danh mục công trình, diện tích được phê duyệt trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố đã được phê duyệt: Nêu rõ các công trình đã triển khai thực hiện, chưa thực hiện, các công trình đề nghị chuyển tiếp sang năm 2025 hoặc hủy bỏ: (1) Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất dựa trên số liệu đã được Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt; (2) Đánh giá kết quả triển khai các công trình dự án dựa theo quá trình thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; (3) Đánh giá việc thực hiện chuyển mục đích sang đất ở trong khu dân cư dựa trên các quyết định cho phép thực hiện việc chuyển mục đích; (4) Lập danh mục các dự án quá 02 năm không thực hiện, phân tích đánh giá khả năng thực hiện dự án; Điều chỉnh, hủy bỏ danh mục dự án không thực hiện trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024.

2. Nội dung Kế hoạch sử dụng đất năm 2025

- Phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và môi trường tác động đến việc sử dụng đất,

- Xác định diện tích các loại đất đã được phân bổ trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của thành phố và diện tích các loại đất theo nhu cầu sử dụng đất của thành phố, xã, phường trong năm kế hoạch và được xác định đến từng xã, phường;

- Xác định danh mục các công trình, dự án dự kiến thực hiện trong năm 2025; dự án bố trí đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số (nếu có); diện tích đất để đấu giá quyền sử dụng đất, các dự án thu hồi đất trong năm 2025, dự án tái định cư, đất sản xuất dự kiến bồi thường cho người có đất thu hồi;

- Xác định diện tích các loại đất, danh mục các công trình, dự án đã được xác định trong năm kế hoạch 2024 được tiếp tục thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Đất đai;

- Xác định diện tích các loại đất cần chuyển mục đích sử dụng đối với các loại đất phải xin phép; trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 116 của Luật Đất đai;

- Tập hợp nhu cầu sử dụng đất trong việc lập kế hoạch sử dụng đất:

+ Các công trình, dự án theo quy định tại Điều 78 và Điều 79 Luật Đất đai thực hiện trong năm kế hoạch mà chưa có các văn bản theo quy định tại khoản 4 Điều 67 Luật Đất đai;

+ Đối với dự án đầu tư và trường hợp cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Đất đai, không thuộc trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 116 Luật Đất đai và trường hợp chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất thương mại, dịch vụ với diện tích từ 0,5 ha trở lên thì phải đăng ký nhu cầu sử dụng đất gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để tập hợp vào kế hoạch sử dụng đất.

- Cân đối xác định các chỉ tiêu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực trong năm kế hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã

- Đưa ra các giải pháp, nguồn lực thực hiện kế hoạch sử dụng đất.

- Hoàn thiện sản phẩm KHSD đất năm 2025 gồm: Báo cáo về thuyết minh Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Uông Bí; Hệ thống bảng biểu, sơ đồ, lập bản đồ và dữ liệu kèm theo (dạng giấy hoặc dạng số) gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Đăng ký danh mục công trình, dự án thực hiện trong năm 2025

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, chủ đầu tư thực hiện các dự án có trách nhiệm đăng ký:

+ Đăng ký các công trình, dự án đề nghị chuyển tiếp từ KHSDĐ 2024 sang;

+ Đăng ký các công trình, dự án phải thu hồi đất theo Điều 78, Điều 79 Luật Đất đai 2024 thực hiện trong năm 2025 mà chưa có các văn bản theo quy định tại khoản 4 Điều 67 Luật Đất đai;

+ Đăng ký đối với dự án đầu tư chuyển mục đích sử dụng đất phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại khoản 1 Điều 121, Điều 122 Luật Đất đai và trường hợp chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất thương mại, dịch vụ với diện tích từ 0,5 ha trở lên đã trình HĐND tỉnh thông qua hoặc chuẩn bị trình tại kỳ họp chuyên đề quý III và kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 của HĐND tỉnh để đưa vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố.

- Đối với các công trình, dự án đăng ký vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 phải phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 của thành phố và phải xác định được ranh giới trên bản đồ.

- Đối với dự án, thửa đất đăng ký vào kế hoạch sử dụng đất để phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025 phải xác định rõ từng loại đất đấu giá, diện tích, có số tờ, số thửa đối với khu vực đã có bản đồ địa chính hoặc số ô đất theo quy hoạch chi tiết.

- Đối với các dự án thu hồi đất trong năm, dự án tái định cư, đất sản xuất dự kiến bồi thường cho người có đất thu hồi đăng ký vào kế hoạch sử dụng đất phải xác định rõ ranh giới, vị trí, diện tích, loại đất.

4. Đăng ký nhu cầu giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân

Hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm liên hệ UBND các xã, phường nơi có đất để đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất đối với các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Đất đai, không thuộc trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 116 Luật Đất đai.

Các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Đất đai, bao gồm: “a) Chuyển đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp; b) Chuyển đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp; c) Chuyển các loại đất khác sang đất chăn nuôi tập trung khi thực hiện dự án chăn nuôi tập trung quy mô lớn; d) Chuyển đất phi nông nghiệp được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất sang loại đất phi nông nghiệp khác được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; đ) Chuyển đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở; g) Chuyển đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ sang đất thương mại, dịch vụ”.

Chú ý: Không thực hiện đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất đối với loại đất nông nghiệp trong khu dân cư, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở sang đất ở hoặc chuyển mục đích sử dụng các loại đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở đối với hộ gia đình, cá nhân (theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 67 và khoản 5 Điều 116 Luật Đất đai 2024).

5. Thời gian thực hiện

Các nội dung đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2025 nêu trên yêu cầu gửi về UBND thành phố qua Phòng Tài nguyên và Môi trường **trước ngày 15/9/2024**.

Sau thời gian nêu trên, nếu các đơn vị, tổ chức, cá nhân và Ủy ban nhân dân các xã, phường không có văn bản đăng ký thì Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí coi như không có nhu cầu về sử dụng đất trong năm 2025.

(Gửi kèm theo Biểu mẫu đăng ký danh mục dự án)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân thành phố

- Chỉ đạo việc lập, phê duyệt dự toán và bố trí kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm từ nguồn sự nghiệp kinh tế để thực hiện nhiệm vụ lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố Uông Bí.

- Giao đồng chí Bùi Văn Thành - Phó Chủ tịch UBND thành phố trực tiếp chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện công tác lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố đảm bảo theo kế hoạch đã đề ra.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Là cơ quan thường trực, tham mưu cho UBND thành phố chỉ đạo thực hiện lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố;

- Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Ông Bí làm chủ đầu tư, thực hiện các công việc liên quan đến công tác đầu tư và tham mưu UBND thành phố triển khai việc lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025 theo quy trình, quy định của pháp luật đất đai;

- Lập Phương án - dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2025 trình UBND thành phố quyết định kinh phí thực hiện theo quy định;

- Tham mưu cho UBND thành phố thuê đơn vị tư vấn thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố;

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký nhu cầu sử dụng đất của đơn vị chuyển đến và tổng hợp, thẩm định đủ điều kiện đưa vào KHSDĐ năm 2025 của thành phố;

- Chủ trì, cùng các phòng ban, ngành có liên quan đôn đốc, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 trên địa bàn. Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện theo đúng thời gian quy định;

- Tham mưu UBND thành phố tổ chức lấy ý kiến về kế hoạch sử dụng đất năm 2025 và công bố công khai thông tin về nội dung lấy ý kiến trước khi trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, **thời gian trong tháng 10/2024**;

- Tham mưu UBND thành phố hoàn thiện hồ sơ KHSDĐ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định **trước ngày 10/11/2024** và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 **trước ngày 10/12/2024**.

3. Phòng Tài chính kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách; Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí cho việc lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố đảm bảo theo quy định hiện hành.

4. Các phòng, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thành phố

- Rà soát nhu cầu sử dụng đất, lập danh mục các công trình, dự án đủ điều kiện, có nhu cầu triển khai trong năm 2025 báo cáo UBND thành phố qua Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố.

- Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 đảm bảo theo quy định;

- Gửi văn bản đăng ký nhu cầu sử dụng đất về Phòng Tài nguyên và Môi trường kèm theo hồ sơ pháp lý của dự án (bản phôi tô), **thời gian trước ngày 15/9/2024**.

5. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố

- Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 đảm bảo theo quy định;

- Báo cáo kết quả thực hiện các công trình, dự án đã đăng ký trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 24/01/2024, bao gồm:

+ Các công trình, dự án đã thực hiện (dự kiến thực hiện đến ngày 31/12/2024). Tổng số dự án, tỷ lệ đạt (%). Trong đó: Dự án đã có quyết định thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất.

+ Các công trình, dự án chưa tổ chức thực hiện: Tổng số dự án (tỷ lệ: %). Nêu rõ nguyên nhân, lý do.

- Kiểm tra, rà soát nhu cầu sử dụng đất, lập danh mục các công trình, dự án đủ điều kiện đã có trong KHSDĐ năm 2024 đến nay chưa thực hiện hoặc chưa thực hiện xong và các công trình có nhu cầu triển khai trong năm 2025;

- Gửi báo cáo kết quả thực hiện KHSDĐ 2024 và văn bản đăng ký nhu sử dụng đất trong năm 2025 kèm theo hồ sơ pháp lý của từng dự án về UBND thành phố (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) **trước ngày 15/9/2024**.

6. Trung tâm phát triển quỹ đất:

- Có trách nhiệm kiểm tra, rà soát diện tích đất để đấu giá quyền sử dụng đất, các dự án thu hồi đất trong năm, dự án tái định cư, đất sản xuất dự kiến bồi thường cho người có đất thu hồi; dự kiến các khoản chi cho việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong năm 2025.

- Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 đảm bảo theo quy định.

- Gửi báo cáo kết quả thực hiện KHSDĐ 2024 và văn bản đăng ký nhu sử dụng đất trong năm 2025 kèm theo hồ sơ pháp lý của từng dự án về UBND thành phố (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) **trước ngày 15/9/2024**.

7. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố

Đăng tải công khai Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử của thành phố để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Triển khai việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn biết, thực hiện;

- Công khai Kế hoạch này tại Trụ sở UBND xã, phường và đăng tải thông tin trên cổng thông tin điện tử của xã, phường để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn biết, đăng ký nhu cầu sử dụng đất Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố;

- Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 đảm bảo theo quy định; chủ trì phát phiếu lấy ý kiến các hộ

gia đình, cá nhân đại diện cho các xã, phường về nội dung KHSDĐ 2025;

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức có công trình, dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 khẩn trương báo cáo tiến độ thực hiện;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2024, theo các nội dung sau:

+ Báo cáo tình hình sử dụng đất trong năm 2024;

+ Đánh giá các công trình, dự án đã thực hiện (dự kiến thực hiện đến ngày 31/12/2024): Tổng số dự án, tỷ lệ đạt (%), trong đó: số dự án đã có quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất, dự án đã cắm mốc giải phóng mặt bằng.

+ Các công trình, dự án chưa tổ chức thực hiện: Tổng số dự án (tỷ lệ %). Nêu rõ nguyên nhân, lý do.

+ Đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu sử dụng đất; tồn tại và nguyên nhân; đề xuất các giải pháp cụ thể khi thực hiện lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025.

- Rà soát diện tích đất được xác định trong kế hoạch sử dụng đất hằng năm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thu hồi để thực hiện dự án hoặc phải chuyển mục đích sử dụng đất mà sau 02 năm liên tục được xác định trong kế hoạch sử dụng đất hằng năm chưa có quyết định thu hồi đất hoặc chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất để xem xét, đánh giá điều chỉnh, hủy bỏ (theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai 2024);

- Xác định nhu cầu sử dụng đất của địa phương; tổng hợp nhu cầu sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân và lập danh mục các công trình, dự án cần thực hiện trong năm 2025 gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường;

- Gửi báo cáo kết quả thực hiện KHSDĐ 2024 và tổng hợp nhu sử dụng đất của tổ chức, cá nhân trong năm 2025 về UBND thành phố (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) **trước ngày 15/9/2024**.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố Uông Bí, yêu cầu các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) để phối hợp giải quyết. OA

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (b/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Các phòng, ban, đơn vị thành phố (t/h);
- UBND các xã, phường (thực hiện);
- Các tổ chức, cá nhân (biết, thực hiện);
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Tuấn Đạt

